

# Ta Về - Một Khúc Thánh Ca của Vong Linh Dân Tộc

Đoàn Xuân Thu

(21 tháng 7, 2025)

Viết nhân 50 năm Sài Gòn thất thủ

Có những bài thơ như lệ thấm trang giấy là đủ làm nhân chứng. Có những lời thơ lại trở thành bản án lịch sử. Trong số đó, **bài thơ Ta về của Tô Thùy Yên** là một định mệnh. Người đời biết đến ông nhiều từ bài thơ “Ta về” – viết sau mười năm tù “cải tạo” của cộng sản Lê Duẩn. Mười năm ấy, ông không chỉ sống giữa rừng thiêng nước độc, mà còn phải chôn chặt một nền văn minh đã cáo chung – văn minh miền Nam, với ngôn ngữ, nhân phẩm và tự do.



(Nhà thơ Tô Thùy Yên)

## Một Người Về Từ Cõi Chết

*“Ta về – một bóng trên đường lớn  
Thơ chẳng ai để vạt áo phai...”*

Không tiếng reo mừng, không vòng tay chờ đón. Người tù cải tạo bước ra giữa quê hương mà ngỡ như đi lạc giữa một xứ rừng man rợ “Vạt áo phai” ấy là màu áo lính cũ, là thời oanh liệt đã nhạt nhoà, là chứng tích của một quá khứ bị đục xóa không thương tiếc.

*“Vĩnh biệt ta – mười năm chết đáp  
Chôn rừng thiêng im tiếng nghìn thu...”*

Chết đáp – không mồ, không tên. Chết như chiếc lá mục dưới chân rừng, như tiếng kêu tuyệt vọng giữa trời vô vọng. Câu thơ như một hồi chuông truy điệu cho hàng vạn người đã chết không tiếng khóc, chết vì “học tập tốt” trên bìa rừng trại cải tạo nơi đất Bắc.

## Trở Về với Vết Nhớ Cũ

*“Ta về qua những trướng cùng phá  
Nếp trán nhăn đùa ngọn gió may...”*

Hành trình trở về của nhà thơ là hành trình đi ngang qua những địa danh sử thi của một thời trận mạc. Nhưng giờ đây, chẳng còn chiến hữu, chẳng còn ai nhắc chuyện xưa. Ông trở về trong sự lặng thinh của đất trời, giữa cát bụi của tháng năm, giữa một quê hương giờ chỉ còn là ký ức.

*“Chỉ có thể. Trời câm đất nín.  
Đời im lìm đóng vầng xanh xao...”*

Cảnh vật không đổi, mà lòng người đã khác. Trời câm, đất nín – không phải vì thiên nhiên vô cảm, mà vì xã hội giờ đã hoá đá vì khiếp hải. Mười năm, thế giới đổi thay, nhưng lòng người bạc màu như đất bạc màu, như đạo đức bị bào mòn bởi khẩu hiệu.

## Thi Sĩ – Kẻ Sống Sót Lạc Loài

*“Ta về như bóng chim qua trể  
Cho vợi vàng thêm gió cuối mùa...”*

Bóng chim qua trể – hình ảnh của kẻ sống sót cô đơn. Những người như Tô Thùy Yên, như Vũ Hoàng Chương, như Nhất Tuấn... là những kẻ trở về khi thế hệ mình đã tan hàng. Giữa cơn biển dâu, họ lạc lõng như cánh én lẻ giữa mùa thu muộn.

*“Một đời được mấy điều mong ước?”*

*Núi lở sông bồi đã lắm khi...”*

Ước mơ tan theo vận nước. Cả một thế hệ bị đánh tráo lịch sử, bị đẩy vào rừng sâu, rồi bị quên lãng. Lý tưởng không thành, tuổi trẻ không còn – cái còn lại là một đời trôi dạt như phù sa, không nơi bám rễ.

### **Lòng Biết Ơn Giữa Hoang Tàn**

*“Ta về cúi mái đầu sương điểm  
Nghe nặng từ tâm lượng đất trời...”*

Ông không đòi công lý, không oán hận, mà chỉ lặng cúi đầu cảm ơn đời, cảm ơn hoa đã vì ông mà nở. Một lòng biết ơn thanh khiết giữa một xã hội phản trắc. Giữa hoang tàn, ông vẫn giữ được ánh mắt trong trẻo của thi nhân.

*“Ta về như lá rơi về cội  
Bếp lửa nhân quần ấm tối nay...”*

Ông về như lá rụng – không ồn ào, không đòi hỏi. Chút “rượu hồng” (màu hồng màu máu đỏ của mắt pha cùng hàng châu lệ) ông rưới xuống để giải oan cho thế hệ mình – thế hệ đã bị lịch sử lừa dối, bị người đời phủ nhận, nhưng vẫn giữ được nhân cách.

### **Lời Khán Giữa Tàn Tro**

*“Ta khóc tạ ơn đời máu chảy  
Ruột mềm như đá dưới chân ta...”*

Câu thơ như một lời khấn nguyện. Ông khóc – không phải khóc vì thua cuộc, mà khóc vì được sống. Vì còn có thể thấy bầu trời, còn được làm chứng cho một thế giới đã bị tiêu diệt.

*“Ta về như tứ thơ siêu tán  
Trong cõi hoang đường trắng lãng quên...”*

Thơ ông – tản mát như linh hồn những người bạn không về, những anh em đồng đội đã chết trong rừng, trong trại, trong lặng câm. Nhà cũ vẫn còn, nhưng người cũ không còn nữa. Mỗi một và nhận giảng là những nhân chứng trung thành hơn cả loài người.

### **Người Con Phung Phá – Kẻ Trở Về Muộn Màng**

*“Ta về như đứa con phung phá  
Khánh kiệt đời trong cuộc biển dâu...”*

Mười năm tù là mười năm mất trắng. Trở về, ông chỉ là một đứa con tội lỗi với quê cha đất mẹ của tự do. Đời thất bát chỉ có mái đầu bạc và đôi mắt mờ. Đời ông khánh kiệt – không vì nghèo, mà vì bị tước mất quê hương.’

*“Ta nhạt mà thương từng phé liệu  
Như từng hài cốt sắp vô danh...”*

Đời ông giờ đây là một bãi đỗ nát. Ông đi nhạt lại chính mình trong từng mảnh vụn ký ức. Mỗi câu thơ là một nén nhang cho những bạn tù đã hóa cát bụi.

*“Ta tiếc đời ta sao hữu hạn  
Đành không trải hết được lòng ta...”*

Thơ ông – như máu chảy chưa kịp khô. Ông tiếc đời mình ngắn ngủi không đủ để kể hết, không đủ để khóc đủ. Và cũng không đủ để đánh thức nhân loại đang dần quên mất có một nền văn minh đã từng tồn tại – tên là Việt Nam Cộng Hòa.

### **Người Về – Không Để Sống**

Bài thơ “Ta về” không chỉ là một thi phẩm. Nó là bản tự khai của một linh hồn, là khúc bi ca cho một dân tộc bị đày đọa. Tô Thùy Yên không hung hăng ông chỉ viết – và viết như người rạch ngực mình ra để làm chứng cho một tội ác được CS che dấu dưới mỹ từ để hành hạ những người thất thế.



*(Toà Đô Chánh Sài Gòn trước năm 1975)*

Năm mươi năm sau ngày Sài Gòn thất thủ, người ta có thể quên hết: chiến thắng, chiến bại, trại tù, thương vong. Nhưng xin đừng quên bài thơ “Ta về” – bởi nó là tiếng vọng cuối cùng của một nền văn hóa đã bị vùi chôn.

Người lính ấy, nhà thơ ấy, người con ấy – không trở về để sống, mà trở về để gõ cửa trí nhớ nhân loại, nhắc rằng đã từng có một dân tộc biết làm thơ giữa chiến tranh, biết giữ khí tiết của người lính VNCH tự do khi bị CS tù đày.